

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 100/2017/HSPT
Ngày: 07/7/2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Các Thẩm phán: Ông Dương Xuân Tuấn

Bà Lê Thị Hiền

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Long - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.
Xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSPT ngày 30 tháng 5 năm 2017. Đối với bị cáo Nguyễn Hồng T.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST, ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thị xã S.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hồng T – Sinh năm 1979

Nơi ĐKNKTT: SN 116, phố T, phường N, quận K, TP Hà Nội; Nơi ở: Đội Y, xã T, huyện X, Tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn P (đã chết); Con bà: Vũ Thị P; Vợ: Nguyễn Thị Thanh H; Có 2 con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: 22/7/2014; Tạm giam: 28/7/2014; Thay đổi biện pháp ngăn chặn: 06/11/2014. Bị cáo tại ngoại có mặt,

**** Bị cáo không kháng cáo, kháng nghị:*** Nguyễn Hữu L

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát và bản án HSST của Tòa án nhân dân Thị xã S, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút, ngày 22/ 7/2014, Công an Thị xã S bắt quả tang, tại phòng khách nhà Nguyễn Hữu L, ở khu phố S, phường B, Thị xã S các đối tượng: Nguyễn Hữu L, Nguyễn Hồng T, Nguyễn Văn C đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 vỏ chai (nhựa) bên trong có chứa 2/3 nước được gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh (cóng) là dụng cụ sử dụng ma túy; 01 gói ni lon nhỏ màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (các đối tượng khai là ma túy đá); 02 bật lửa ga; 01 điện thoại di động Nokia-E71 của L và 01 điện thoại di động Iphone 3 của T đều đã cũ.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Hồng T, Nguyễn Hữu L, khai nhận hành vi phạm tội như sau: T và L có quen biết nhau, vào khoảng 11 giờ, ngày 22/7/2014 T đến khu vực Cầu T – Thành Phố H, T gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt 01 gói ma túy (dạng đá) với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 29LD - 4513 đem theo gói ma túy trên và 1/2 gói ma túy có sẵn trong người cùng dụng cụ sử dụng đi đến nhà L để sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T rủ L sử dụng ma túy ở tại nhà L, L đồng ý, T nói với L điện thoại cho C đến sử dụng ma túy. L điện thoại cho C nói: "Anh T nói với ông đến nhà tôi sử dụng ma túy cùng với anh em tôi cho vui". C đồng ý, trong khi chờ C đi đến T nói với L ra xe ô tô của T lấy Cống thủy tinh, nắp vỏ chai nhựa, ống hút cho T gắn thành 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. C đi cùng với bạn gái đến, T nói với L đem xe ô tô đi gửi để tránh sự nghi ngờ của mọi người. T đưa tiền cho L đi mua 02 bật lửa ga, bánh và nước ngọt. T lấy ma túy đá bỏ vào bên trong cống thủy tinh, dùng bật lửa đốt làm cho ma túy đá nóng chảy bốc khói, để T, L và C thay nhau ngậm ống hút, hút khói ma túy đá vào bên trong cơ thể. Trong lúc các đối tượng đang sử dụng ma túy thì có Nguyễn Hữu U đến, U không sử dụng ma túy. Đang sử dụng ma túy thì C đưa bạn gái về. T và L tiếp tục sử dụng ma túy. Sau đó C quay lại nhà L nhưng chưa kịp sử dụng ma túy tiếp thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Qua xét nghiệm (Test) nhanh nước tiểu của các đối tượng: Nguyễn Hồng T, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Văn C và Nguyễn Hữu U. Kết quả trong nước tiểu của cả 04 đối tượng trên đều dương tính với Methamphetamine.

Ngày 23 tháng 7 năm 2014 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá có kết luận giám định: Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon nhỏ thu giữ tại chiếu nơi các đối tượng sử dụng ma túy có trọng lượng 0,37 gam, có thành phần của Methamphetamine.

Ngày 19/ 3/2015 Viện khoa học hình sự - Bộ công an Kết luận: Hàm lượng chất Methamphetamine là 65% (Sáu mươi lăm phần trăm).

Các bị can còn khai nhận, ngoài lần sử dụng ma túy như trên còn sử dụng ma túy cùng nhau 02 lần khác, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 21/7/2014, T đem theo 02 gói ma túy dạng đá cùng với dụng cụ sử dụng ma túy đá đến nhà L, T rủ L sử dụng ma túy. L đồng ý, T lấy ra một ít ma túy để cả hai cùng sử dụng, số ma túy còn lại T cất giấu trong người.

Lần 2: Vào khoảng 13 giờ ngày 21/7/2014, T lấy số ma túy còn lại ra tiếp tục rủ L sử dụng. T nói với L rủ thêm bạn là Nguyễn Hữu U đến sử dụng ma túy. L đã gọi điện thoại cho U đến sử dụng ma túy cùng với T tại gác xép nhà L. Lúc này có C gọi điện cho L hỏi xin sử dụng ma túy, L hỏi T, T đồng ý, ngay sau đó C đến sử dụng ma túy cùng với T, L và U. Các đối tượng sử dụng không hết, số ma túy còn lại, T cất vào trong người .

Đối với Nguyễn Văn C và Nguyễn Hữu U qua điều tra xác minh không phải là người nghiện ma túy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C và U chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT Công an Thị xã S ra quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Bản án HSST số 15/2017/HSST, ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thị xã S đã quyết định:

Áp dụng: Điểm a, b Khoản 2 điều 197, Điều 33, Điều 41 BLHS

Xử phạt: Nguyễn Hồng T 07 năm 06 tháng tù (*Bảy năm sáu tháng*) về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tự kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam 03 tháng 18 ngày từ ngày 22/7/2014 đến 06/11/2014.

Ngoài ra án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 06 (sáu) năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tuyên xử lý vật chứng, án phí, và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 09/5/2017, bị cáo T kháng cáo đề nghị tòa cấp phúc thẩm xử bị cáo đúng người, đúng tội.

Ngày 05/7/2017 bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Hồng T giữ nguyên nội dung kháng cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKS tỉnh Thanh Hóa đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt từ 06 – 12 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Ngày 21 và 22/7/2014 T và L đã có hành vi chuẩn bị chất ma túy, công cụ, địa điểm sử dụng ma túy để bản thân sử dụng và tổ chức cho Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu U hai lần cùng sử dụng ma túy.

Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo T và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm mất trật tự trị an. Bị cáo T là người chủ động mua ma túy và chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy, chỉ đạo L gọi điện cho C và U đến sử dụng ma túy, trực tiếp có hành vi thực hành tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng liên quan. Do vậy T là người giữ vai trò chính, trong vụ án này bị cáo phạm hai tình tiết định khung của Khoản 2 Điều 197 BLHS, phạm tội rất nghiêm trọng, cần thiết phải xử lý bị cáo với mức án cao hơn bị cáo đồng phạm giúp sức để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa C.

Mặc dù tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo T không thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng ở giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình, ăn năn hối cải, thành khẩn nhận tội, quá trình điều tra tự thú hành vi phạm tội ngày 21/7 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm o, p Khoản 1

Điều 46 BLHS. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và thống nhất với quan điểm của đại diện viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị toà không xem xét. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 248; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

1, Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng T. Sửa bản án sơ thẩm số về hình phạt của bị cáo T.

Áp dụng: Điểm a, b Khoản 2 điều 197; Điểm o, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS

Xử phạt: Nguyễn Hồng T 06 năm 06 tháng (Sáu năm sáu tháng) tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam 03 tháng 18 ngày từ ngày 22/7/2014 đến 06/11/2014.

2, **Án phí:** Bị cáo T không phải chịu án phí HSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh Thanh Hóa
-VKSND TP.S
-TAND TP. S
-Công an TP. S
-Thi hành án TP.S
-Bị cáo
-Lưu hồ sơ vụ án
-Lưu Toà Hình sự.

Lê Thị Dung

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Đình Thanh

Lê Thị Hiền

Lê Thị Dung

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh

-VKSND huyện Bá Th- ớc

-TAND huyện Bá Th- ớc

-Công an huyện Bá Th- ớc

-Thị hành án huyện Bá Th- ớc

-Bị cáo

-L- u hồ sơ vụ án

-L- u VP Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Dung

